

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ, TP. HÀ NỘI**

Số: 343/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Vì, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 326/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020 giữa;

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1992.

Bị đơn: Chị Trần Thị Hải Y, sinh năm 1993.

HKTT : Cùng tại thôn Q, xã V, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình N và chị Trần Thị Hải Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình N và chị Trần Thị Hải Y.

+ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 08/5/2017 và cháu Nguyễn Nhật M, sinh ngày 26/7/2019. Giao cháu Nguyễn Hải Đ cho anh Nguyễn Đình N, giao cháu Nguyễn Nhật M cho chị Trần Thị Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đ, cháu M tròn đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu, thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N và chị Y đến khi có yêu cầu, thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, anh N và chị Y được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp, nợ chung: Không xem xét.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Đình N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh N đã nộp tại biên lai số AA/2012/00215 ngày 05/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì. Hoàn trả cho anh N số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Chi cục THADS huyện Ba Vì;
- UBND xã V, H. Ba Vì, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Trọng Đức